

Số: 2527/CT-TTHT
V/v tổng hợp trả lời kiến nghị các DN
tại Hội nghị đối thoại năm 2020

Hà Tĩnh, ngày 04 tháng 11 năm 2020

Kính gửi:

- UBND tỉnh Hà Tĩnh
- Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh và các huyện, thị xã, thành phố

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại công văn số 7045/UBND-TH5 về việc giao xem xét, giải quyết kiến nghị, đề xuất của doanh nghiệp tại Hội nghị đối thoại năm 2020, Cục Thuế tỉnh Hà Tĩnh tổng hợp giải trình của các sở, ngành cụ thể như sau:

I. Chính sách thuế và Luật quản lý thuế Cục Thuế trả lời như sau:

1. Các chính sách đã triển khai liên quan đến hỗ trợ DN, NNT do ảnh hưởng của Dịch Covid-19:

- Thực hiện Nghị định số 41/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ gia hạn thời hạn nộp thuế và tiền thuê đất, Cục Thuế đã tiếp nhận và giải quyết 1.539 hồ sơ với số tiền 109,4 tỷ đồng; Đã tiếp nhận và thẩm định 1009 hồ sơ hộ kinh doanh được hỗ trợ từ các huyện, thị xã, thành phố;

- Thực hiện Nghị quyết số 84/2020/NQ-CP ngày 29/5/2020 của chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công và đảm bảo trật tự an toàn xã hội trong bối cảnh đại dịch Covid-19: Cục Thuế đã tiếp nhận và xử lý giảm 15% tiền thuê đất đối với 28 hồ sơ với số tiền thuê đất giảm: 1.386 triệu đồng;

- Nghị quyết số 954/2020/UBTVQH14 ngày 02/6/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về điều chỉnh mức giảm trừ gia cảnh của thuế thu nhập cá nhân, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2020 và áp dụng từ kỳ tính thuế năm 2020, quy định mức giảm trừ đối với người nộp thuế là 11 triệu đồng/tháng (tăng 2 triệu đồng/tháng so với mức cũ; Mức giảm trừ đối với mỗi người phụ thuộc là 4,4 triệu đồng/tháng (tăng 800 ngàn đồng/tháng so với mức cũ).

- Thực hiện Nghị định số 70/2020/NĐ-CP ngày 28/6/2020 của Chính phủ giảm 50% lệ phí trước bạ cho ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước, đến thời điểm ngày 30/10/2020 Cục Thuế đã tiếp nhận 1.929 xe, số tiền lệ phí trước bạ được giảm: 60.789 triệu đồng;

2. Công tác tập huấn cho các doanh nghiệp để nâng cao kiến thức về quản trị, điều hành doanh nghiệp:

Trong năm 2019 ngành thuế phối hợp với hội tư vấn thuế Việt Nam mở các lớp tập huấn về chế độ kế toán, kỹ năng lãnh đạo và quản trị doanh nghiệp cho giám đốc các doanh nghiệp siêu nhỏ, 7 lớp với 1.345 lượt người tham dự, trong đó tại thị xã Hồng Lĩnh mở 1 lớp cho doanh nghiệp có trụ sở tại Can Lộc,

Hồng Lĩnh và Nghi Xuân; Năm 2020 dự kiến mở thêm một số lớp nhưng do dịch Covid-19 nên chưa thực hiện được.

3. Tiền thuê đất nộp thừa các năm trước của các doanh nghiệp khai thác khoáng sản (đá) do xử lý hồ sơ miễn, giảm chậm thủ tục, nhưng không được bù trừ với các loại thuế, phí khác và chưa được hoàn:

Tại điểm 17 Khoản 8 Điều 3 Nghị định 135 /2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước: “... *Trường hợp đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định miễn, giảm tiền thuê đất cho thời gian còn lại đến trước ngày 01 tháng 01 năm 2017, nay được xử lý lại theo quy định tại khoản này thì số tiền đã nộp tương ứng với thời gian không được xét miễn, giảm do chậm làm thủ tục sẽ được trừ vào số tiền thuê đất phải nộp sau khi hết thời gian được miễn, giảm và được trừ vào các khoản nghĩa vụ tài chính khác phải nộp nếu đã hết thời hạn thuê đất mà vẫn chưa trừ hết...*”

Theo quy định trên thì đến thời điểm này Nghị định 135 /2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 vẫn còn hiệu lực, đồng thời Bộ Tài chính đã trả lời tại công văn số 6422/BTC-QLCS ngày 31/5/2018 và công văn số 13437/BTC-QLCS ngày 01/11/2018, theo đó tiền thuê đất nộp thừa được trừ vào các khoản nghĩa vụ tài chính khác phải nộp nếu đã hết thời hạn thuê đất mà vẫn chưa trừ hết. Vấn đề này UBND tỉnh đã có văn bản số 7520/UBND-NL2 ngày 11/11/2019 gửi Bộ Tài chính đề nghị tháo gỡ nhưng đến nay chưa nhận được hướng dẫn.

4. Về thu tiền thuế nợ liên quan các công trình thi công vốn NSNN còn nợ:

Theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 06/2017/TT-BTC ngày 20/01/2017 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 34a Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế (đã được bổ sung tại khoản 10 Điều 2 Thông tư 26/2015/TT-BTC) “... *Trường hợp người nộp thuế cung ứng hàng hóa, dịch vụ được thanh toán bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước nhưng chưa được thanh toán nên không nộp thuế đúng thời hạn dẫn đến nợ thuế thì không thực hiện cưỡng chế thuế và không phải nộp tiền chậm nộp tính trên số tiền thuế còn nợ nhưng không vượt quá số tiền ngân sách nhà nước chưa thanh toán phát sinh trong thời gian ngân sách nhà nước chưa thanh toán.*”

Điều 59 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 có hiệu lực từ ngày 01/7/2020 “ *quy định Người nộp thuế cung ứng hàng hóa, dịch vụ được thanh toán bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước, bao gồm cả nhà thầu phụ được quy định trong hợp đồng ký với chủ đầu tư và được chủ đầu tư trực tiếp thanh toán nhưng chưa được thanh toán thì không phải nộp tiền chậm nộp.*

Số tiền nợ thuế không tính chậm nộp là tổng số tiền thuế còn nợ ngân sách nhà nước của người nộp thuế nhưng không vượt quá số tiền ngân sách nhà nước chưa thanh toán”.

5. Ưu đãi về thuế và chế độ trích khấu hao tài sản cố định đối với tài sản cố định cho dự án đầu tư điện mặt trời trên mái nhà xưởng công suất 950kw.

- Ưu đãi về thuế:

+ Theo quy định tại Điều 10 Quyết định số 11/2017/QĐ-TTg ngày 11/4/2017 của Thủ Tướng Chính phủ về cơ chế khuyến khích các dự án phát triển điện mặt trời tại Việt Nam: “ *Dự án điện mặt trời được miễn thuế nhập khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu để tạo tài sản cố định cho dự án; thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu phục vụ sản xuất của dự án là nguyên liệu, vật tư, bán thành phẩm trong nước chưa sản xuất được*”.

+ Được miễn, giảm thuế TNDN như đối với dự án thuộc lĩnh vực ưu đãi đầu tư theo quy định của pháp luật hiện hành về thuế: Tại Điều 11, Điều 12 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế TNDN quy định: *Thuế suất ưu đãi 10% trong thời hạn mười lăm năm (15 năm) áp dụng đối với:*

Thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư mới thuộc các lĩnh vực:...sản xuất năng lượng tái tạo, năng lượng sạch, năng lượng từ việc tiêu hủy chất thải; phát triển công nghệ sinh học.

Đồng thời Miễn thuế bốn năm, giảm 50% số thuế phải nộp trong chín năm tiếp theo.

- Khấu hao tài sản cố định:

+ Tài sản cố định (bao gồm cả dự án điện mặt trời) của doanh nghiệp được trích khấu hao theo quy định tại Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/4/2013; Thông tư số 147/2016/TT-BTC ngày 13/10/2016 sửa đổi, bổ sung Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/4/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định và Thông tư số 28/2017/TT-BTC ngày 12/4/2017 của Bộ Tài chính, sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/4/2013 và Thông tư số 147/2016/TT-BTC ngày 13/10/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định.

II. Các chính sách khác:

1. Giải trình của sở Tài chính, sở KH&ĐT, UBND thị xã Hồng Lĩnh về giải ngân vốn đầu tư công; Ưu tiên doanh nghiệp trong tỉnh khi tham gia đấu thầu:

- Sở KH&ĐT đã phối hợp cùng Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh tập trung nguồn lực đầu tư để thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản và hỗ trợ các địa phương xử lý nợ. Đến nay, đã thanh toán được trên 96% nợ đọng XD CB đến 31/12/2014. Riêng địa bàn thị xã Hồng Lĩnh các công trình đã nghiệm thu xong đều đã giải ngân 100% số vốn bố trí. Tổng số vốn đã giải ngân đến ngày 30/10/2020 của các dự án là 99.693 triệu đồng, đạt 77% kế hoạch vốn; dự kiến giải ngân đến 31/12/2020 là 119.953 triệu đồng (đạt 92% kế hoạch). Số vốn dự kiến đến hết 31/12/2020 không giải ngân được là 9.681 triệu đồng, chiếm 8% kế hoạch vốn.

Đề nghị các doanh nghiệp, hiệp hội các doanh nghiệp có các công trình chưa được giải ngân, trực tiếp làm việc với chủ đầu tư để được giải ngân theo quy định.

- Đối với việc ưu tiên doanh nghiệp trong tỉnh tham gia các dự án đầu tư công trên địa bàn: Việc lựa chọn nhà thầu triển khai thực hiện các dự án đầu tư công trên địa bàn phải tuân thủ theo đúng quy định của Luật Đấu thầu và các quy định pháp luật khác có liên quan; nhằm đảm bảo tính công bằng, cạnh tranh cho tất cả các doanh nghiệp. Theo đó, ngoài việc được hưởng một số ưu đãi trong lựa chọn nhà thầu theo các nguyên tắc quy định tại Điều 3 và Điều 6 Luật Đấu thầu; các doanh nghiệp trong tỉnh tham gia thực hiện dự án đầu tư công đều phải tham gia đấu thầu, lựa chọn nhà thầu theo đúng các quy định của pháp luật.

2. Giải trình của sở Tài chính; sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; sở Công thương; UBND huyện Lộc Hà về việc thực hiện Quyết định số 2377/QĐ-UBND ngày 28/7/2020 của UBND tỉnh về việc quy định hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 214/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 của HĐND tỉnh về một số chính sách hỗ trợ phục hồi sản xuất kinh doanh thúc đẩy phát triển kinh tế trong điều kiện phòng, chống dịch Covid-19:

a) Đối với một số chính sách phát triển du lịch:

- Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch đang tiếp nhận hồ sơ, tổ chức kiểm tra, xác định chính xác đối tượng, điều kiện và số tiền hỗ trợ của từng đối tượng. Đến nay chưa có kết quả chính thức gửi Sở Tài chính để trình UBND tỉnh xem xét, hỗ trợ theo quy định.

- Đối với chính sách hỗ trợ theo kiến nghị của Công ty Cổ phần Lý Ngân Vina (Nhà hàng Lý Ngân), theo Nghị quyết số 81/2017/NQ-HĐND ngày 13/12/2017 của HĐND tỉnh về quy định một số chính sách phát triển du lịch Hà Tĩnh đến năm 2025 và những năm tiếp theo và Quyết định số 2117/QĐ-UBND ngày 16/7/2018 của UBND tỉnh về Ban hành Quy định hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 81/2017/NQ-HĐND ngày 13/12/2017 thì nhà hàng Lý Ngân không đủ điều kiện hỗ trợ kinh phí. Tuy nhiên theo quy định tại Nghị quyết số 214/2020/NQ-HĐND thì Nhà hàng Lý Ngân đủ điều kiện để được hỗ trợ. Do đó, Nhà hàng Lý Ngân có nhu cầu đề xuất hỗ trợ kinh phí xây dựng nhà hàng đạt chuẩn theo Nghị quyết số 214/2020/NQ-HĐND, đề nghị đơn vị hoàn thiện hồ sơ đề nghị theo đúng quy định tại Điều 3 Nghị quyết số 214/2020/NQ-HĐND ngày 10 /7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh, gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Đối với chính sách hỗ trợ xuất khẩu:

- Theo phân công, Sở Công Thương và Sở Tài chính đồng chủ trì, phối hợp với Cục Hải quan tỉnh và các cơ quan liên quan kiểm tra, xác định đối tượng, nội dung, mức hỗ trợ cụ thể, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định phân bổ kinh phí cho các tổ chức, doanh nghiệp theo quy định. Đến nay tại sở Công thương có 02 doanh nghiệp nộp hồ sơ đề nghị, gồm: Công ty cổ phần Vinatex Hồng Lĩnh và Công ty cổ phần XNK Thủy sản Nam Hà Tĩnh; sở đang xem xét, thẩm định hồ sơ theo quy định, đồng thời đang tiếp tục nhận hồ sơ để tổ chức thẩm định trình UBND tỉnh xem xét, hỗ trợ theo quy định.

c) Đối với chính sách hỗ trợ chăn nuôi lợn:

- Căn cứ Quyết định số 3569/QĐ-UBND ngày 22/10/2020 của UBND tỉnh về việc giao kế hoạch kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ chăn nuôi lợn theo Nghị quyết số 214/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 của HĐND tỉnh; Sở Tài chính đã có Văn bản số 2016/STC-NSHX ngày 26/10/2020 đề xuất UBND tỉnh xem xét, cấp ứng kinh phí số tiền 15.430 triệu đồng để thực hiện chính sách hỗ trợ chăn nuôi lợn theo Quyết định số 2377/QĐ-UBND ngày 28/7/2020 của UBND tỉnh và Nghị quyết số 214/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 của HĐND tỉnh. Đồng thời, giao các địa phương khẩn trương tổ chức thực hiện chính sách theo quy định hiện hành và báo cáo kết quả thực hiện gửi Sở Tài chính trước ngày 30/01/2021 để tổng hợp. Sau khi có quyết định của UBND tỉnh, Sở Tài chính sẽ thực hiện cấp ứng kinh phí cho các địa phương để kịp thời triển khai thực hiện theo quy định.

3. Giải trình của Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Về cải cách TTHC sở đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 3589/QĐ-UBND ngày 01/11/2019, được công khai rộng rãi trên cổng thông tin điện tử của Sở, Trung tâm hành chính công..

- Về tiền cấp quyền khai thác khoáng sản: Theo quy định của Luật Khoáng sản và các văn bản hướng dẫn Luật, tiền cấp quyền khai thác khoáng sản được xác định trước khi cấp giấy phép theo công thức quy định tại Điều 5 Nghị định số 67/2019/NĐ-CP ngày 31/7/2019 (Trước đây là Nghị định số 203/2013/NĐ-CP ngày 28/11/2013 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản); phải nộp 01 lần toàn bộ số tiền trước khi khai thác hoặc nộp định kỳ hằng năm nhưng phải hoàn thành việc thu vào nửa đầu thời hạn cấp phép; không phụ thuộc vào sản lượng khai thác thực tế hằng năm và tình hình sản xuất, kinh doanh của các đơn vị khai thác khoáng sản; trừ các trường hợp bất khả kháng theo quy định của Pháp luật.

- Về việc cấp phép các mỏ đất san lấp trên địa bàn huyện Hương Sơn: Thời gian qua, Sở Tài nguyên và Môi trường đã phối hợp với các sở, ngành, địa phương kiểm tra, rà soát và tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 807/QĐ-UBND ngày 11/3/2020 về việc phê duyệt Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh đợt 1 năm 2020; trong đó trên địa bàn huyện Hương Sơn có 03 mỏ đất san lấp, gồm: Mỏ đất san lấp Núi Cồn Vải, xã Sơn Phú (diện tích 2,3ha); Mỏ đất san lấp Núi Eo Cọi, xã Sơn Lễ, (diện tích 10,9ha); Mỏ đất san lấp Xã Quang Diệm (diện tích 3,3ha). Đến nay, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2701/QĐ-UBND ngày 19/8/2020 về việc phê duyệt giá khởi điểm, bước giá, tiền đặt trước, dự toán thăm dò và một số vấn đề khác có liên quan đến các mỏ đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo Quyết định số 807/QĐ-UBND ngày 11/3/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh và dự kiến sẽ tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản các mỏ trong tháng 11/2020 để đáp ứng nhu cầu sử dụng vật liệu xây dựng trên địa bàn các huyện.

- Về việc “thắt chặt” các mỏ cát: Sở đã và đang tập trung rà soát, tham mưu tổ chức đấu giá, cấp phép khai thác các mỏ cát trên địa bàn trong thời gian tới, cụ thể: mỏ cát xây dựng bãi bồi Bồng Bồng, thôn Tân Hạ, xã Diên Mỹ,

huyện Hương Khê; mỏ cát xây dựng bãi bồi Sông Ngàn Sâu, thôn Bình Quang, xã Đức Liên, huyện Vũ Quang; mỏ cát xây dựng bãi bồi sông Ngàn Trươi, xã Quang Thọ, huyện Vũ Quang.

- Về đề nghị ưu đãi đối với các doanh nghiệp khai thác đá: theo quy định tại Khoản 1, Điều 5 Luật Doanh nghiệp “Nhà nước bảo đảm bình đẳng trước pháp luật của các doanh nghiệp không phân biệt hình thức sở hữu và thành phần kinh tế”. Do vậy, hiện không có chính sách ưu đãi đối với các doanh nghiệp khai thác đá so với các doanh nghiệp khác trên địa bàn tỉnh.

- Kiến nghị của UBND huyện Hương Sơn: quy trình đấu giá cấp phép rất chậm, cụ thể: Đến nay mới chỉ tổ chức đấu giá thành công mỏ cát tại xã Sơn Tây. Đối với 03 mỏ đất, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 807/QĐ-UBND ngày 11/3/2020 phê duyệt đưa vào Kế hoạch đấu giá đợt 1 năm 2020; tuy vậy đến nay sau hơn 7 tháng kể từ khi có Quyết định phê duyệt Kế hoạch thì vẫn chưa thể triển khai tổ chức đấu giá.

Vậy, Ủy ban nhân dân huyện Hương Sơn kính đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến chỉ đạo các Sở, ngành chuyên môn triển khai tổ chức đấu giá kịp thời các mỏ khoáng sản nhằm đáp ứng nhu cầu nguyên vật liệu xây dựng trên địa bàn.

4. Giải trình của UBND thị xã Hồng Lĩnh về công tác hỗ trợ đào tạo nghề cho các lao động tại địa phương và trong các doanh nghiệp:

- UBND thị xã đã thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện đề án Đào tạo nghề cấp thị xã và tổ chức hội nghị quán triệt kịp thời cho đội ngũ cán bộ cốt cán toàn thị xã. Chỉ đạo Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội, Phòng Kinh tế, Phòng Tài chính - Kế hoạch ký kết chương trình phối hợp số 02/LN/LĐTBXH-TCKH-KT ngày 29/4/2016 về thực hiện Đề án đào tạo nghề, 100% các phường, xã đã đưa nội dung triển khai thực hiện Đề án Đào tạo nghề cho lao động nông thôn vào Nghị quyết Đại hội Đảng bộ của địa phương và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã Hồng Lĩnh lần thứ VI, nhiệm kỳ 2015 – 2020. Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã khóa VI đã đặt mục tiêu phấn đấu đến năm 2020 số lao động qua đào tạo đạt tỷ lệ 80%. Trong giai đoạn 2016 đến 2020 trên địa bàn Thị xã đã tổ chức được 09 lớp học nghề, đào tạo được 392 lao động nông thôn tham gia học nghề; số lớp, số lượng các nghề như sau:

+ *Nghề Nông nghiệp*: gồm 02 lớp với 64 lao động tham gia học nghề, chiếm tỷ lệ 16,33%.

+ *Nghề phi nông nghiệp*: gồm 07 lớp với 328 lao động tham gia học nghề, chiếm tỷ lệ 83,67%.

Nguồn kinh phí thực hiện giai đoạn từ 2016 - 2020: Đối với nghề nông nghiệp là 96.540.000 đồng; Đối với nghề phi nông nghiệp là 602.795.000 đồng.

5. Giải trình của Ngân hàng Nhà nước:

- Liên quan đến chỉ đạo các ngân hàng thương mại trong việc doanh nghiệp tiếp cận các khoản vay ưu đãi; giảm lãi suất vay ngắn hạn, trung hạn tiếp theo cho doanh nghiệp. Hiện nay các NHTM đang cho vay ngắn hạn đối với 05 nhóm lĩnh vực ưu tiên lãi suất cho vay là 4,5%, còn cho vay trung, dài hạn và

các lĩnh vực không ưu tiên thì do các TCTD tự quyết định trên cơ sở thỏa thuận giữa khách hàng với TCTD.

+ NHNN tỉnh đã chỉ đạo các NHTM trên địa bàn triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ lãi suất của tỉnh, của Chính phủ; giảm lãi suất cho vay để tạo điều kiện cho DN khôi phục sản xuất kinh doanh. Do đó, đề nghị các DN làm việc trực tiếp với các NHTM (*trên địa bàn hiện có 19 NHTM*) để tiếp cận với các chính sách hỗ trợ lãi suất và các gói tín dụng ưu đãi của NHTM nếu thuộc đối tượng theo quy định.

- Các TCTD cho vay thế chấp tài sản đánh giá thấp dẫn đến khoản giải ngân không tương ứng với tài sản.

Việc đánh giá các tài sản thế chấp của khách hàng được các TCTD thực hiện theo quy định nội bộ và theo quy định của pháp luật hiện hành. Trường hợp các doanh nghiệp không chấp thuận giá trị tài sản do TCTD đánh giá thì thuê tổ chức định giá để đánh giá tài sản của mình.

Tuy nhiên, theo quy định tại Khoản 1, Điều 17, Thông 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng Nhà nước quy định về hoạt động cho vay của TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng, bên cạnh tài sản đảm bảo tiền vay thì khi thẩm định và quyết định cho vay các TCTD phải thẩm định các yếu tố khác như: phương án sử dụng vốn khả thi, nhu cầu vay vốn để sử dụng vào mục đích hợp pháp, xếp hạng doanh nghiệp (hệ thống xếp hạng tín dụng nội bộ)... để quyết định cho vay.

- Chi phí trả lương cho người lao động của doanh nghiệp thiếu hụt, nhưng các DN chưa được tiếp cận hỗ trợ theo các gói vay lãi suất 0%: Đối với chương trình cho vay lãi suất 0% đối với người sử dụng lao động để trả lương ngừng việc quy mô 16.000 tỷ đồng theo Quyết định 15/2020/QĐ-TTg ngày 24/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid - 19, NHNN đã ban hành đầy đủ cơ sở pháp lý, văn bản hướng dẫn thực hiện và đã sẵn sàng nguồn vốn để hỗ trợ NHCSXH cho vay, tuy nhiên đến hết thời gian giải ngân được hỗ trợ theo Quyết định 15/2020/QĐ-TTg (ngày 31/7/2020) NHCSXH không nhận được hồ sơ đề nghị vay vốn để trả lương cho người lao động bị ngừng việc. Sau khi dịch bệnh Covid tái bùng phát, để tạo điều kiện hơn nữa cho các Doanh nghiệp tiếp cận với chương trình cho vay lãi suất 0% đối với người sử dụng lao động để trả lương ngừng việc, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 32/2020/QĐ-TTg ngày 19/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg với đối tượng được mở rộng hơn, quy trình, thủ tục cho vay được cắt giảm hơn so với Quyết định 15. Vì vậy, đề nghị các doanh nghiệp thuộc đối tượng quy định tại Quyết định 15 và Quyết định 32 nghiên cứu, hoàn thiện hồ sơ theo quy định gửi NHCSXH để được thụ hưởng chính sách. (*Việc giải ngân của NH CSXH được thực hiện đến hết ngày 31/01/2021*).

6. Giải trình của BHXH tỉnh: Về các chính sách gián đóng, chậm đóng không tính tiền lãi chậm nộp các khoản nộp BHXH, BHYT, BHTN do khó khăn dịch Covid -19; chính sách đóng tiền BHXH không bắt buộc đối với lao động thời vụ khi họ không có nhu cầu:

Tại Điều 88, Luật BHXH 2014 quy định: Trong trường hợp người sử dụng lao động (SDLĐ) gặp khó khăn phải tạm dừng sản xuất kinh doanh dẫn đến việc người lao động (NLĐ) và người SDLĐ không có khả năng đóng BHXH thì được tạm dừng đóng vào quỹ hưu trí và tử tuất trong thời gian không quá 12 tháng; hết thời hạn tạm dừng đóng, người SDLĐ, NLĐ tiếp tục đóng BHXH và đóng bù cho thời gian tạm dừng đóng, số tiền đóng bù không phải tính lãi chậm đóng.

Do vậy, chỉ có quy định về chính sách tạm dừng đóng vào quỹ hưu trí tử tuất, không có quy định về chính sách gián đóng, chậm đóng không tính tiền lãi chậm nộp các khoản nộp BHXH, BHYT, BHTN.

Theo quy định tại Chỉ thị 11/CT- TTg ngày 04/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định: Bảo hiểm xã hội Việt Nam chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan hướng dẫn thực hiện tạm dừng đóng BHXH đối với các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 đến hết tháng 6 hoặc tháng 12 năm 2020 và không tính lãi phạt chậm nộp theo thẩm quyền và quy định của pháp luật.

Bảo hiểm xã hội Việt Nam đã ban hành văn bản số 860/BHXH-BT ngày 17/3/2020 quy định: Tạm dừng đóng vào quỹ hưu trí tử tuất đối với các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 đến tháng 6/2020; Công văn số 2533/BHXH-BT ngày 10/8/2020 về việc tiếp tục thực hiện tạm dừng đóng vào quỹ hưu trí và tử tuất, quy định rõ nếu người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 đã tạm dừng đóng vào quỹ hưu trí và tử tuất nay vẫn còn gặp khó khăn thì được tiếp tục tạm dừng đóng vào quỹ hưu trí và tử tuất tối đa đến hết tháng 12 năm 2020.

Điểm b, khoản 1, Điều 2 của Luật BHXH 2014 quy định kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2018 thì Người làm việc theo hợp đồng lao động có thời hạn từ đủ 01 tháng đến dưới 03 tháng thuộc đối tượng tham gia BHXH bắt buộc và không phải đóng BHYT, BHTN; Điểm a, khoản 1, Điều 2 của Luật BHXH 2014 quy định người làm việc theo hợp đồng lao động không xác định thời hạn, hợp đồng lao động xác định thời hạn, hợp đồng lao động theo mùa vụ hoặc theo một công việc nhất định có thời hạn từ đủ 03 tháng đến dưới 12 tháng, kể cả hợp đồng lao động được ký kết giữa người sử dụng lao động với người đại diện theo pháp luật của người dưới 15 tuổi theo quy định của pháp luật về lao động. Do đó, nếu lao động thời vụ làm việc có ký hợp đồng lao động từ 01 tháng trở lên thì thuộc đối tượng tham gia BHXH bắt buộc.

7. Sở Xây dựng; UBND huyện Can Lộc; UBND huyện Thạch Hà; UBND huyện Hương Khê; UBND thành phố Hà Tĩnh: Có văn bản báo cáo các kiến nghị, đề xuất của doanh nghiệp không liên quan đến trách nhiệm giải quyết.

Gửi kèm công văn này là các văn bản giải trình của các sở, ngành để hiệp hội doanh nghiệp và các doanh nghiệp tham khảo thêm./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Trưởng (B/C);
- Các phó Cục Trưởng (biết);
- Lưu: VT, TTHT.

**KT.CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Trương Quang Long